

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN MỸ XUYỀN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 63/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2021

*V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải.

- Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lâm Kim Mến

2. Bà Trần Thị Tuyết Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Tô Văn Đăng - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 03 năm 2021 về “Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐ-ST, ngày 24/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 97/QĐST-DS, ngày 13/7/2021, Thông báo dời phiên tòa số 61/TB-TA, ngày 02/8/2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà **Bùi Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1985. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Bị đơn:*** Ông **Trần Văn Hận E**, sinh năm 1986. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2021, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Bùi Thị Ngọc Đ trình bày:* Bà Bùi Thị Ngọc Đ và ông Trần Văn Hận E đã ly hôn theo Quyết định số 130 ngày 09/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Theo đó bà Đ thống nhất giao 02 con chung Trần Hoàng K, sinh ngày 16/03/2005 và Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 cho ông E nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên đến tháng 02 năm 2021 ông E từ chối việc nuôi con, bỏ cháu N lại cho bà nuôi và đi Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn. Nay bà Đ yêu cầu

Tòa án giải quyết là thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, buộc ông E giao con chung là cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 cho bà Đ nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và yêu cầu ông E cấp dưỡng nuôi con cho bà mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng do hiện nay Trần Hoàng N bị khuyết tật vận động, đi lại không được.

Tại phiên tòa bà Đ thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng, bà Đ không yêu cầu ông E phải cấp dưỡng nuôi con.

- Đối với bị đơn ông Trần Văn Hận E thì sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý cho bị đơn nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 cho bà Đ nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông E không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn nhưng bị đơn E vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Trần Văn Hận E theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

- Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Đ về việc yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 Hội đồng xét xử xét thấy:

Trước đây ông E và bà Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/QĐST-HNGĐ, ngày 9/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Theo nội dung quyết định trong bản án thì về con chung ông E được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Hoàng K, sinh ngày 16/03/2005 và Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 cho ông E nuôi dưỡng, bà Đ không cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên từ khoảng tháng 2/2021 thì ông E đi Sài Gòn làm và bỏ cháu Nghĩa lại cho bà Đ nuôi dưỡng vì vậy bà Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với cháu Nghĩa để bà được quyền tiếp tục

nuôi dưỡng cháu Nghĩa đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng, bà Đ thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu ông E cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa bà Đ thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu ông E phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội vì vậy HĐXX chấp nhận việc thay đổi này của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/QĐST-HNGĐ, ngày 9/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên nêu trên thì ông E không thực hiện đúng thỏa thuận việc nuôi con chung mà trước đây giữa ông E và bà Đ đã thỏa thuận, ông E chỉ nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng K còn cháu Trần Hoàng N thì ông E không quan tâm chăm sóc, vì vậy bà Đ mới thay ông E nuôi dưỡng cháu Nghĩa. Vì vậy để ổn định và đảm bảo về mặt tâm sinh lý của cháu Nghĩa, HĐXX chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Đ, giao cháu Nghĩa cho bà Đ được tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông E có quyền thăm nom con không ai được quyền cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đ không yêu cầu nên không xét giải quyết.

+ Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1, khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà Đ phải chịu án phí 300.000đ đối với yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận, ông E không phải chịu án phí.

- Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đã nêu là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Khoản 3 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244; Điều 271; Khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Khoản 2, Khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Ngọc Đ về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Giao cho bà Đ được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 07/01/2015 đến đủ 18 tuổi. Ông E không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con cho ông E không ai được quyền ngăn cản.

- **Án phí hôn nhân sơ thẩm:** Bà Bùi Thị Ngọc Đ phải chịu án phí là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 0009221, ngày 01/03/2021 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên. Bị đơn ông Trần Văn Hận E không phải chịu án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, riêng bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Tòa án tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải

